

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày: 25-01-2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Thủy - Chức vụ: Phó trưởng Phòng giáo dục huyện Cẩm Giàng.

2. Ông Nguyễn Mạnh Dũng - Chức vụ: Bí thư Huyện đoàn Cẩm Giàng.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Mạnh Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Xoa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2021/TLST- HS, ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST- HS, ngày 13 tháng 01 năm 2022 đối với:

*** Bị cáo:** Mai Tiến T, sinh ngày 12 tháng 8 năm 2005 tại Hải Dương. ĐKKH và cư trú: Thôn T, xã CĐ, huyện CG, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Văn S và bà Mai Thị C; Vợ, con: Chưa; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được giao cho người đại diện hợp pháp là: ông Mai Văn S (bố đẻ của bị cáo) giám sát (*có mặt*).

*** Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:** Ông Mai Văn S, sinh năm 1982. (*có mặt*).

Nơi cư trú: Thôn T, xã CĐ, huyện CG, tỉnh Hải Dương.

**Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Liên - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương (có mặt).

** Bị hại:* Anh Nguyễn Quang T1, sinh năm 2001(đã chết).

Địa chỉ: Thôn N, thị trấn LC, huyện CG, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Đỗ Thị Thu H, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khu phố 3, phường TH, T phố BH, tỉnh ĐN.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Hương: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1976. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn HĐ, thị trấn LC, huyện CG, tỉnh HD.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Lưu Văn H, sinh năm 1999. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khu dân cư BT, thị trấn HC, huyện TĐ, tỉnh HP.

- Ông Mai Văn S, sinh năm 1982. (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn T, xã CĐ, huyện CG, tỉnh Hải Dương.

** Người làm chứng:* Anh Hồ Văn Th; anh Trần Nam Tr (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Tiến T và anh Nguyễn Quang T1 ở thôn N, thị trấn LC, huyện CG, tỉnh Hải Dương là bạn bè. Khoảng 04 giờ ngày 15/10/2021, T đi bộ đến nhà anh T1 chơi thấy cửa cổng và cửa nhà không khóa, anh T1 đang nằm ngủ trên giường, chìa khóa xe mô tô để ở đầu giường nên T nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô của anh T1. T cầm chìa khóa đi ra lán xe dắt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xám đen không gắn biển kiểm soát ra ngoài cổng rồi điều khiển xe đến nhà nghỉ Hoa Phượng của ông Trần Nam Tr, ở thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên thuê phòng nghỉ. Tại đây, T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng, đăng nhập mạng xã hội facebook tên nick "T Thị Như" giao bán chiếc xe mô tô trộm cắp của anh T1 trong nhóm "mua bán xe không có giấy tờ" thì anh Lưu Văn H, ở khu 10 Bảo Thắng, thị trấn Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc có tên nick "Hùng con" hỏi mua xe với số tiền 9.200.000đồng. T đồng ý và hẹn địa điểm giao xe tại nhà nghỉ Hoa Phượng. Anh H rủ bạn là anh Hồ Văn Th, ở khu 10 Bảo Thắng, thị trấn Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc đi mua xe cùng. Khoảng 14 giờ cùng ngày, anh H và anh Th đi xe mô tô đến nhà nghỉ Hoa Phượng gặp T.

Tại đây anh H và T làm giấy tờ mua bán xe, T giao xe Exciter cho anh H, anh H đưa số tiền 9.200.000đồng cho T. Số tiền bán xe trộm cắp, T đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 18/10/2021, anh T1 có đơn trình báo vụ việc được điều tra làm rõ.

Ngày 19/10/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng quản lý chiếc xe mô tô Yamaha Exciter màu xám đen, số khung 1010KY142244, số máy G3D4E908670 (không gắn biển kiểm soát) do anh Lưu Văn H tự nguyện giao nộp; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng (không gắn sim) và 01 đôi dép, 01 chiếc áo phong cộc tay do T tự nguyện giao nộp.

Tại Kết luận định giá tài sản số 47/KL- HĐĐG- TTTHS ngày 20/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xám đen, số khung 1010KY142244, số máy G3D4E908670 không gắn biển kiểm soát, trị giá 34.500.000đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khẩn khai nhận hành vi phạm tội; không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng; khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật là đúng; bị cáo không có nhu cầu nhận lại 01 đôi dép, 01 chiếc áo phong cộc tay màu trắng xám và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp cho bị hại (thông qua đơn xét xử vắng mặt): Đã nhận lại tài sản và tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm về dân sự. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Mai Văn S: Tự nguyện khắc phục bồi thường thay bị cáo số tiền 2.000.000đồng cho anh H và tự nguyện cho bị cáo số tiền đã bồi thường thay, không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại.

Quan điểm của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lưu Văn H (thông qua đơn xin xét xử vắng mặt): Đối với số tiền 9.200.000đồng mua chiếc xe mô tô của bị cáo phạm tội mà có. Ông S (là bố đẻ của bị cáo) đã bồi thường số tiền 2.000.000đồng, số tiền còn lại 7.200.000đồng tự nguyện cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo hoàn trả. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 30/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố Mai Tiến T về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Mai Tiến T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, i khoản 1 Điều 51; Điều 91; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Mai Tiến T từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Mai Tiến T cho UBND xã Cẩm Đông, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng không gắn sim.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép lê; 01 chiếc áo phong cộc tay của bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo phát biểu: Bị cáo phạm tội chưa T niên; nhận thức, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo phát biểu: Bị cáo có hành vi "Trộm cắp tài sản" như Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố là có cơ sở, phù hợp với kết quả xét hỏi công khai tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Nguyên nhân phạm tội của bị cáo là do bị cáo hiểu biết, nhận thức pháp luật hạn chế dẫn đến hành vi phạm tội bộc phát. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; hơn nữa bị cáo phạm tội lần đầu

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và đến thời điểm xét xử đều dưới 18 tuổi. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo để thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người chưa T niên phạm tội.

Bị cáo nói lời sau cùng trong phiên tòa: Bị cáo nhận thức được hành vi mà mình đã thực hiện là sai, là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 15/10/2021, tại nhà anh Nguyễn Quang T1 ở thôn N, thị trấn LC, huyện CG, tỉnh Hải Dương. Mai Tiến T đã lợi dụng cửa cổng, cửa nhà không khóa, chìa khóa xe mô tô để ở đầu giường, lén lút trộm cắp chiếc mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xám đen, số khung 1010KY142244, số máy G3D4E908670 không gắn biển kiểm soát, trị giá 34.500.000đồng của anh T1.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi này không những làm ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự trên địa bàn mà còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong việc quản lý, bảo vệ tài sản của nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự,

nhận thức được hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi, lười lao động và muốn có tiền chi tiêu cho bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ 16 tuổi 02 tháng 03 ngày nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Xét về hành vi, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại trị giá 34.500.000 đồng đã đủ yếu tố cấu T tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều T khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo "Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", gia đình bị cáo đã tự nguyện khắc phục bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và đến thời điểm xét xử đều là người chưa T niên nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 91 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nơi cư trú ổn định rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại địa phương nên không nhất thiết bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù có thời hạn cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu trong công cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm mà cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo T người công dân có ích cho xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo chưa T niên nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan Điều tra đã trả lại tài sản cho bà Nguyễn Thị Thu là người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp cho bị hại chiếc xe mô tô Yamaha Exciter màu xám đen (không gắn biển kiểm soát) là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Quang T1 là đúng quy định pháp luật.

Bà Thu tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lưu Văn H: Đã được ông Mai Văn S (bố đẻ bị cáo) bồi thường thay cho bị cáo số tiền 2.000.000đồng, số tiền còn lại 7.200.000đồng tự nguyện cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo hoàn trả. Xét việc anh H cho bị cáo là tự nguyện nên Hội đồng xét xử ghi nhận và không đặt ra xem xét giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 đôi dép lê màu đen trên dép có nhiều chữ “Nike” màu trắng và 01 chiếc áo phông cộc tay màu trắng xám. Đây là những vật dụng bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không đề nghị xin lại và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Xét thấy vật chứng trên bị cáo không có nguyện vọng lấy lại nên Hội đồng xét xử cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng (không gắn sim) số IMEI: 013622007730852, bị cáo sử dụng đăng bán tài sản trộm cắp nên cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

[7]. Về các vấn đề khác: Đối với anh H là người mua chiếc xe mô tô của bị cáo nhưng không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có. Quá trình mua bán bị cáo cho anh H xem các hình ảnh về giấy đăng ký xe, căn cước công dân, giấy tờ mua bán xe do bị cáo tự viết cho anh H nên anh H đã tin tưởng chiếc xe là của bị cáo muốn bán lại. Vì vậy không có căn cứ xử lý đối với anh H.

Đối với anh Hồ Văn Th được anh H rủ đi cùng đến gặp bị cáo để mua chiếc xe mô tô do bị cáo phạm tội mà có. Anh Thắng không biết việc anh H, bị cáo giao dịch như thế nào và cũng không biết nguồn gốc chiếc xe mô tô nên không có căn cứ xử lý đối với anh Thắng.

Đối với ông Trần Nam Tr là người cho bị cáo thuê phòng nghỉ nhưng không biết bị cáo trộm cắp xe mô tô nên không có căn cứ xử lý.

[8]. Án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, i khoản 1 Điều 51; Điều 91; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Mai Tiến T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Mai Tiến T 13 (mười ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 (hai mươi sáu) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Mai Tiến T thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo cho UBND xã Cẩm Đông, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo cư trú quản lý giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng (không gắn sim) số IMEI: 013622007730852.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép lê màu đen trên dép có nhiều chữ “Nike” màu trắng và 01 chiếc áo phông cộc tay màu trắng xám.

(Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng ngày 21/01/2022).

- Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh của bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại thôn N, thị trấn LC, huyện CG, tỉnh Hải Dương.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Mai Tiến T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo; người bào chữa; người đại diện hợp pháp cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ

thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, chỉ được kháng cáo bản án phần có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Cẩm Giàng;
- Chi cục THSDS huyện Cẩm Giàng;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng TAND huyện Cẩm Giàng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vân Hà